

Bản án số: 85/2024/HS-PT
Ngày 26/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Lâm.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu;

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 87/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Võ Văn Ph, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2024/HS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Văn Ph, sinh ngày 01/01/1986, tại huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H và bà Bùi Thị Th; có vợ Cao Thị M và 02 con; tiền án không; tiền sự không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21 tháng 02 năm 2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập gồm: Bị hại Nguyễn Minh Tr; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Đ; người làm chứng Lê Tiền Nh, Nguyễn Hữu R, Dương Thị P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 26/12/2023, Võ Văn Ph điều khiển xe ô tô tải biển số 83C-xxx.xx lưu thông trên tuyến đường Quản lộ Phụng Hiệp theo hướng từ huyện P, tỉnh Hậu Giang đi tỉnh Cà Mau. Khi xe chạy gần lên dốc cầu Tân Phước thuộc ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì xe ô tô tải biển số 65H-xxx.xx do Nguyễn Minh Tr điều khiển lưu thông cùng chiều với xe của Ph chạy vượt lên. Lúc vượt lên, thùng xe của Tr trúng vào gương chiếu hậu xe của Ph, làm gương chiếu hậu cong về phía trước nên Ph tức giận điều khiển xe chạy đuổi theo xe của Tr. Khi đuổi đến cây xăng số 17 thuộc ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, Ph bóp còi, bật đèn xi nhan ép vào xe của Tr, Tr dừng xe lại, sau đó Ph bước xuống xe, hai tay cầm 02 cây dao đi đến xe của Tr, cầm dao chém vào cửa kính chắn gió bên trái (chỗ tài xế ngồi), làm cửa kính chắn gió xe của Tr vỡ hoàn toàn. Lúc này, bà Dương Thị P từ trong quán cà phê đi ra nói: “*Không có gì thì con đi đi, ở đây Công an nhiều lắm, gặp là Công an bắt*” nên Ph cầm 02 cây dao lên xe và điều khiển xe chạy đi.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 (một) cửa kính chắn gió bên trái xe ô tô tải biển số 65H-xxx.xx, màu sơn trắng, nhãn hiệu ISUZU, số máy 153H42, số khung RLE1KR77HVMV101845, xe mua vào khoảng tháng 8/2021 với giá 580.000.000 đồng. Phiếu báo giá kính chắn gió 2.323.955 đồng, công thợ thực hiện 302.400 đồng, thành tiền 2.626.355 đồng. Tổng giá trị tài sản được định giá là 2.626.355 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú đã thu giữ 01 (một) cây dao dài 72cm, cán dao bằng gỗ dài 33cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 39cm, mũi dao ngang, phần rộng nhất 06cm, nhỏ nhất 2,5cm và 01 (một) cây dao dài 55cm, cán dao bằng gỗ dài 24,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30,5cm, mũi dao ngang, phần rộng nhất 07cm, phần nhỏ nhất 03cm, lưỡi dao có hai chỗ bị mẻ dài 0,8cm và 2,3cm; 01 (một) bọc nilon màu xanh có chứa nhiều mảnh vỡ kính chắn gió bên trái của xe ô tô tải biển số 65H-xxx.xx.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 13/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Ph phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Xử phạt bị cáo Võ Văn Ph 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 21/6/2024, bị cáo Ph có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Ph giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng trình bày quan điểm: Kháng cáo của bị cáo Ph là hợp pháp. Về nội dung kháng cáo, bị cáo Ph xin được hưởng án treo là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ph và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Văn Ph đảm bảo đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức và nội dung kháng cáo tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

[2] Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ph đều thừa nhận: Vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 26/12/2023, khi Phúc điều khiển xe ô tô tải biển số 83C-xxx.xx lưu thông trên tuyến đường Quản lộ Phụng Hiệp theo hướng từ huyện P, tỉnh Hậu Giang đi tỉnh Cà Mau, chạy gần lên dốc cầu Tân Phước thuộc ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì bị xe ô tô tải biển số 65H-xxx.xx do Tr điều khiển lưu thông cùng chiều chạy vượt lên, thùng xe của Tr trúng vào gương chiếu hậu xe của Ph, làm gương chiếu hậu cong về phía trước, Ph tức giận điều khiển xe đuổi theo xe của Tr đến cây xăng số 17 thuộc ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, Ph bóp còi, bật đèn xi nhan, ép vào xe của Tr, Tr dừng xe lại, Ph bước xuống xe, hai tay cầm 02 cây dao đi đến xe của Tr, chém vào cửa kính chắn gió bên trái (chỗ tài xế ngồi), làm cửa kính chắn gió xe của Tr vỡ hoàn toàn.

[3] Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Kính chắn gió 2.323.955 đồng, công thợ thực hiện 302.400 đồng, thành tiền 2.626.355 đồng. Tổng giá trị tài sản được định giá là 2.626.355 đồng.

[4] Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Khoản 1 Điều này quy định: “*Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...*”. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Ph phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Ph, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy, khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại do mình gây ra cho bị hại; có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, được bị hại bãi nại, gia đình có công với cách mạng (ông nội, ông ngoại là liệt sĩ, ông ngoại còn được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất), là đúng quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời xử phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Mặc dù bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã thể hiện ý thức, thái độ hung hãn, xem thường các quy tắc trong cuộc sống, các quy định của pháp luật, sẵn sàng dùng hung khí để giải quyết mâu thuẫn, nêu cho bị cáo hưởng án treo thì không đủ sức răn đe, sẽ làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Ph, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[8] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Ph không được cấp phúc thẩm chấp nhận và giữ nguyên theo quyết định của bản án sơ thẩm, bị cáo cũng không thuộc trường hợp được miễn hoặc không phải chịu án phí phúc thẩm, cho nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[9] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Võ Văn Ph, về việc xin được hưởng án treo.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Văn Ph 06 (sáu) tháng tù, về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí phúc thẩm:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn Ph phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- VKSND huyện Mỹ Tú (01);
- TAND huyện Mỹ Tú (02);
- CQCSĐT - Công an huyện Mỹ Tú (01);
- CQTHAHS - Công an huyện M (01);
- Chi cục THADS huyện M (01);
- Bị cáo (01);
- Ph. KTNV&THATAND T. Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS - Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Lâm